 **2. Vai trò của NSNN**


1) NSNN là công cụ tài chính quan trọng nhất đảm bảo nguồn tài chính cho hoạt động của bộ máy nhà nước.  
**GDP**

2) NSNN là công cụ quan trọng để Nhà nước thực hiện điều tiết nền kinh tế :

- thúc đẩy sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiệu quả.
- đảm bảo cho nền kinh tế tăng trưởng ổn định và bền vững.

3) NSNN là công cụ hữu hiệu của Nhà nước để thực hiện công bằng xã hội

7


 **Lưu ý:** NSNN trong điều tiết kinh tế:

NSNN không phải là công cụ vạn năng để điều tiết kinh tế hiệu quả, bởi vì những hạn chế sau:

*Về thời gian:* từ khi có khủng hoảng theo chu kỳ đến khi QH thông qua giải pháp là quá lâu.

*Về chính trị:* giảm thuế dễ nhưng tăng thuế khó; tăng chi tiêu dễ, cắt giảm chi tiêu khó.

09/11/2011 8


 **Lưu ý:** sử dụng NSNN để điều chỉnh TN đảm bảo công bằng XH

(1) Việc sử dụng công cụ thuế để điều chỉnh TN đảm bảo công bằng XH là không đơn giản → cần phải nghiên cứu 2 thái cực: *kích thích và hạn chế*.

(2) Nước ta hiện nay, nhu cầu chi tiêu dùng xã hội rất lớn, nhưng nguồn thu NSNN còn hạn hẹp → cần thực hiện “*Nhà nước và nhân dân cùng làm*”

(3) Đảm bảo công bằng XH không chỉ hiểu đơn giản là điều tiết phân TN quá cao, mà còn bao hàm cả việc điều chỉnh mức TN quá thấp đến mức TN trung bình.


09/11/2011 9

 **II. Thu NSNN**

**Khái niệm:**


Thu NSNN là quá trình tập trung và huy động các khoản thu cho Nhà nước bằng các công cụ thích hợp để thỏa mãn nhu cầu chi tiêu của Nhà nước.

09/11/2011 10

 **II. Thu NSNN**

1. Các hình thức thu NSNN
2. Phân loại thu NSNN
3. Các nhân tố ảnh hưởng đến thu NSNN

09/11/2011 11

 **1. Các hình thức thu NSNN**

- a. Thuế
- b. Phí
- c. Lệ phí
- d. Các khoản vay trong nước và nước ngoài của Chính phủ
- e. Các khoản thu khác

09/11/2011 12



### a. Thuế

Là hình thức huy động bắt buộc một phần thu nhập của các cá nhân, doanh nghiệp cho Nhà nước nhằm đảm bảo nhu cầu chi tiêu của Nhà nước.

09/11/2011

13



### b. Phí

- Khái niệm:

Là khoản tiền mà các tổ chức, cá nhân phải nộp khi nhận được các dịch vụ sự nghiệp do Nhà nước cung cấp như học phí, viện phí...

- Bản chất:

Nhà nước thu hồi một phần chi phí đầu tư thông qua Phí.

09/11/2011

14



### c. Lệ phí

- Khái niệm:

Là khoản tiền mà các tổ chức, cá nhân phải nộp khi nhận được các dịch vụ quản lý hành chính, tư pháp do Nhà nước cung cấp.

- Bản chất:

Lệ phí bù đắp toàn bộ chi phí Nhà nước đã bỏ ra.

09/11/2011

15



### Phân biệt phí và lệ phí

	Phí	Lệ phí
- Ai thu	Đơn vị sự nghiệp	Cơ quan hành chính, tư pháp
- Số tiền phải nộp so với chi phí cung cấp dịch vụ	Số tiền phải nộp chỉ đủ bù đắp 1 phần chi phí mà cơ quan đơn vị cung cấp dịch vụ	Số tiền phải nộp đủ bù đắp chi phí mà cơ quan đơn vị cung cấp dịch vụ.
- Tính chất	Tất cả các loại phí đều là tự nguyện	Một số loại lệ phí là bắt buộc như lệ phí trước bạ nhà đất, xe cộ...



### d. Các khoản vay trong nước và nước ngoài của Chính phủ.

- Vay trong nước: bằng hình thức phát hành trái phiếu: Trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu công trình...

- Vay nước ngoài: vay vốn ODA, phát hành trái phiếu chính phủ quốc tế, vay của các tổ chức tài chính, tín dụng nước ngoài.

09/11/2011

17



### 2. Phân loại thu NSNN

a. Căn cứ vào tính chất kinh tế của khoản thu

- Thu từ thuế
- Thu ngoài thuế

b. Căn cứ vào tính chất vay nợ của khoản thu

- Thu từ vay nợ
- Thu ngoài vay nợ

c. Căn cứ vào tính chất thường xuyên của các khoản thu

- Thu thường xuyên
- Thu không thường xuyên.

09/11/2011

18

### 3. Các nhân tố ảnh hưởng đến thu NSNN

- Các nhân tố khách quan**
  - Thu nhập GDP bình quân đầu người
  - Tỷ suất lợi nhuận bình quân của nền kinh tế
  - Mức độ khai thác tài nguyên thiên nhiên
- Các nhân tố chủ quan**
  - Mức độ và hiệu quả chi tiêu của Nhà nước
  - Hiệu quả thu ngân sách

09/11/2011 19

### III. Thuế

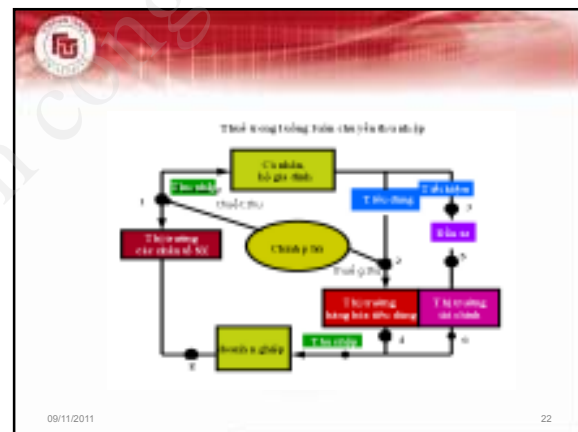
- Khái niệm thuế
- Những nội dung cơ bản của luật thuế
- Nguyên tắc đánh thuế
- Phân loại thuế

09/11/2011 20

### 1. Khái niệm

- Định nghĩa**  
Thuế là hình thức huy động bắt buộc một phần thu nhập của các cá nhân, doanh nghiệp cho Nhà nước nhằm đảm bảo nhu cầu chi tiêu của Nhà nước.
- Đặc điểm**
  - Là hình thức huy động một phần thu nhập
  - Có tính chất bắt buộc
  - Không hoàn trả trực tiếp

09/11/2011 21



### 2. Những nội dung cơ bản của luật thuế

- Tên gọi của thuế
- Người nộp thuế (đối tượng nộp thuế) và người chịu thuế: Đối tượng nộp thuế theo quy định của pháp luật về thuế là thể nhân hoặc pháp nhân có trách nhiệm trực tiếp nộp thuế cho Nhà nước. Người chịu thuế là người trích một phần thu nhập của mình để gánh chịu khoản thuế của Nhà nước
- Đối tượng bị đánh thuế: tài sản, thu nhập, hàng hóa.
- Căn cứ tính thuế
- Ưu đãi thuế

09/11/2011 23

- Thuế thu nhập:** cơ sở đánh thuế = thu nhập kiểm được.
  - Tiền lương, tiền công; thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh dưới dạng lợi nhuận, lợi tức cổ phần...
  - Thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập công ty, thuế lợi tức cổ phần...
- Thuế tiêu dùng:** cơ sở đánh thuế = phần thu nhập của tổ chức, cá nhân được mang ra tiêu dùng trong hiện tại. Thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng...

09/11/2011 24

**c) Thuế tài sản** là các loại thuế có cơ sở đánh thuế là giá trị tài sản. Tài sản có nhiều hình thức biểu hiện:

- Tài sản tài chính gồm có tiền mặt, tiền gửi, chứng khoán, thương phiếu...;
- Tài sản cố định gồm nhà cửa, đất đai, máy móc, nhà máy, xe cộ...;
- Tài sản vô hình như nhãn hiệu hàng hoá, bí quyết kỹ thuật...

Thuộc loại thuế tài sản là các sắc thuế như thuế nhà đất, thuế sử dụng đất nông nghiệp...

09/11/2011 25

**Căn cứ tính thuế**

**Số thuế phải nộp = Số lượng đối tượng tính thuế x Thuế suất**

- Nhóm thuế tiêu dùng:
  - +  $T = \text{Giá trị hàng hoá tiêu dùng} \times \text{Thuế suất}$
  - = Số lượng hàng hoá tiêu dùng x Giá chưa có thuế x Thuế suất
  - +  $T = \text{Số lượng hàng hóa} \times \text{Thuế suất}$
- Nhóm thuế thu nhập:
  - +  $\text{Thuế TNDN} = (\text{thu nhập} - \text{chi phí}) \times \text{Thuế suất}$
  - + Thuế TNCN
- Nhóm thuế tài sản:
  - +  $\text{Thuế nhà đất} = \text{Diện tích nhà đất} \times \text{Thuế suất}$
  - +  $\text{Thuế tài nguyên} = \text{Sản lượng tài nguyên khai thác} \times \text{Giá tính thuế} \times \text{Thuế suất}$

09/11/2011 26

**Căn cứ tính thuế**

**Thuế suất:** là linh hồn của luật thuế.

- Thuế suất cố định:
- + Thuế suất tỷ lệ %: thuế suất thuế TNDN (28%), thuế suất thuế GTGT (10%)
- + Thuế suất là 1 số tuyệt đối: thuế suất thuế nhà đất
- Thuế suất lũy tiến từng phần: thuế suất thuế TNCN

09/11/2011 27

**Căn cứ tính thuế thu nhập cá nhân**

Bậc	Thu nhập tính thuế/năm (triệu đồng)	Thu nhập tính thuế/tháng (triệu đồng)	Thuế suất (%)
1	Đến 60	Đến 5	5
2	Trên 60 đến 120	Trên 5 đến 10	10
3	Trên 120 đến 216	Trên 10 đến 18	15
4	Trên 216 đến 384	Trên 18 đến 32	20
5	Trên 384 đến 624	Trên 32 đến 52	25
	Trên 624 đến 960	Trên 52 đến 80	30
	Trên 960	Trên 80	35

09/11/2011 28

Thuế GTGT là thuế đánh trên khoản giá trị tăng thêm của hàng hóa, dịch vụ phát sinh ở từng khâu trong quá trình từ sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng.

**Ví dụ tổng quát về cơ chế vận hành thuế GTGT:** Giả sử một sản phẩm hàng hóa từ khâu sản xuất đầu tiên đến khâu cuối cùng phải trải qua 4 nhà sản xuất kinh doanh A, B, C, D. Thuế suất thuế GTGT của sản phẩm là 10%. Hãy điền các giá trị vào bảng sau

	A	B	C	D
Giá bán hàng chưa có thuế GTGT	100	120	150	
Thuế GTGT phát sinh	---	---	---	
Giá bán đã có thuế GTGT	---	---	---	
Thuế GTGT phải nộp	---	---	---	
Tổng tiền thuế GTGT		---		

09/11/2011 29

**a) Chi phí hành thu lớn: do phạm vi áp dụng lớn**

**b) Quản lý và yêu cầu về hạch toán phức tạp**

Yêu cầu phải có hóa đơn, chứng từ trong hàng hóa

Theo dõi thuế đầu ra, đầu vào để khấu trừ thuế

**c) Trốn lậu thuế phát sinh**

Trốn lậu thuế ở khâu nhập khẩu khi không kê khai đúng giá trị hải quan

Làm giả bộ chứng từ để được hoàn thuế GTGT

**d) Tính công bằng chưa cao**

Việc đánh thuế không phụ thuộc vào thu nhập của người chịu thuế

Người thu thấp cũng như người có thu nhập cao đều phải chịu thuế như nhau khi tiêu dùng sản phẩm.

09/11/2011 30

### Bài tập

Tính thuế NK, thuế GTGT, thuế TTĐB mà tỉnh thu được, cơ quan nào quản lý thu nếu số liệu thống kê năm 2007 như sau:

- Ô tô nhập khẩu nguyên chiếc 500 xe, giá nhập khẩu tại cửa khẩu 15.500\$/chiếc
- Rượu bia nhập khẩu, giá nhập khẩu tại cửa khẩu là 800.000\$
- Thuốc lá sản xuất trong nước trên địa bàn tỉnh là 50.000 bao. Giá tính thuế TTĐB đối với thuốc lá là 6.000đ/bao.

Giá sử:

- Thuế suất thuế nhập khẩu ô tô nguyên chiếc là 60%, rượu bia là 20%
- Thuế TTĐB xe ô tô nhập khẩu nguyên chiếc là 50%, rượu bia là 65%, thuốc lá là 55%
- Thuế GTGT hàng TTĐB là 10%
- Tỷ giá: 20.500 VNĐ/1 USD

09/11/2011 31

### Thuế TTĐB

STT	Hàng hoá, dịch vụ	Thuế suất (%)
I -	Hàng hoá	
1.	Thuốc lá điếu, xì gà	
	a) Xì gà	65
	b) Thuốc lá điếu	65
2.	Rượu	
	a) Rượu từ 40 độ trở lên	65
	b) Rượu từ 20 độ đến dưới 40 độ	30
	c) Rượu dưới 20 độ, rượu hoa quả, rượu thuốc	20
3.	Bia	
	a) Bia chai, bia hộp	75
	b) Bia hơi, bia tươi	40

09/11/2011 32

4.	Ô tô	
	a) Ô tô từ 5 chỗ ngồi trở xuống	50
	b) Ô tô từ 6 đến 15 chỗ ngồi	30
	c) Ô tô từ 16 đến dưới 24 chỗ ngồi	15
5.	Xăng các loại, nap-ta (naptha), chế phẩm tái hợp và các chế phẩm khác dùng để pha chế xăng	10
6.	Điều hoà nhiệt độ công suất từ 90.000 BTU trở xuống	15
7.	Bãi lá	40
8.	Vàng mã, hàng mã	70
II -	Dịch vụ	
1.	Kinh doanh vũ trường, mát-xa, ka-ra-ô-kê	30
2.	Kinh doanh ca-si-nô, trò chơi bằng máy giắc-pốt	25
3.	Kinh doanh giải trí có đặt cược	25
4.	Kinh doanh gôn: bán thẻ hội viên, vé chơi gôn	10
5.	Kinh doanh xổ số	15

09/11/2011 33

### 2e. Ưu đãi thuế

- Là gì?
- Các trường hợp:

Các khía cạnh so sánh:

- + Thời hạn
- + Hồ sơ xin phép
- + Thủ tục đăng ký, kê khai nộp thuế

- Trường hợp miễn, giảm thuế
- Trường hợp thuế suất ưu đãi
- Trường hợp không thuộc diện đối tượng chịu thuế

09/11/2011 34

### 3. Nguyên tắc đánh thuế

- Nguyên tắc công bằng
  - Công bằng theo chiều dọc
  - Công bằng theo chiều ngang
- Nguyên tắc trung lập
- Nguyên tắc hiệu quả trong việc thu thuế
- Nguyên tắc đơn giản
- Nguyên tắc rõ ràng
- Nguyên tắc ổn định

09/11/2011 35

### 4. Phân loại thuế

- Căn cứ vào đối tượng chịu thuế
  - Nhóm thuế thu nhập
  - Nhóm thuế tiêu dùng hàng hoá, dịch vụ
  - Nhóm thuế tài sản
- Căn cứ vào tính chất thuế đánh trực tiếp hay gián tiếp vào thu nhập
  - Thuế trực thu: đánh trực tiếp vào thu nhập của người chịu thuế.
  - Thuế gián thu: đánh gián tiếp vào thu nhập của người chịu thuế thông qua giá cả hàng hóa, dịch vụ

09/11/2011 36



## IV. Chi NSNN

1. Khái niệm chi NSNN
2. Phân loại chi NSNN
3. Nguyên tắc chi NSNN

37

## 1. Khái niệm

**a. Định nghĩa**  
Chi NSNN là quá trình Nhà nước phân phối và sử dụng quỹ NSNN theo những nguyên tắc nhất định để thực hiện chức năng, vai trò của Nhà nước.

**b. Đặc điểm**

- Chi NSNN phụ thuộc các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội mà Nhà nước đảm nhận trong mỗi thời kỳ.
- Chi NSNN phát huy hiệu quả ở tầm vĩ mô và hiệu quả toàn diện.
- Chi NSNN không mang tính hoàn trả trực tiếp.

38

## 2. Phân loại chi NSNN

**a. Theo ngành kinh tế**  
21 ngành kinh tế cấp I  $\leftrightarrow$  21 khoản chi NSNN

**b. Theo tính chất kinh tế**

- Chi thường xuyên: Đây là những khoản chi bao gồm các khoản chi mang tính chất chi tiêu dùng xã hội nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của nhà nước. *Chi quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Chi quản lý nhà nước; Chi sự nghiệp*
- Chi đầu tư phát triển: chi làm tăng cơ sở vật chất của đất nước và góp phần làm tăng trưởng kinh tế. *Chi đầu tư cơ sở hạ tầng, chi hỗ trợ doanh nghiệp nhà nước, chi các dự án chương trình quốc gia.*
- Chi khác: Đây là nhóm chi bao gồm các khoản chi để Nhà nước thực hiện nghĩa vụ trả nợ các khoản đã vay trong nước và vay nước ngoài khi đến hạn

39

## 3. Nguyên tắc chi NSNN

- Gắn chặt khoản thu để bố trí các khoản chi.
- Đảm bảo yêu cầu tiết kiệm, hiệu quả.
- Tập trung có trọng điểm.
- Tránh việc chi tiêu chồng chéo, khó kiểm tra, giám sát.
- Tổ chức chi NSNN phối hợp chặt chẽ với khối lượng tiền tệ, lãi suất, tỷ giá hối đoái.

40

## V. Thâm hụt NSNN (Bội chi NSNN)

1. Cân đối NSNN: Cân đối Ngân sách Nhà nước là quan hệ cân bằng giữa thu và chi Ngân sách trong năm ngân sách của Nhà nước.

**a. Thâm hụt NSNN**

+ **Mức bội chi NSNN = Tổng chi – Tổng thu**

+ **Tỷ lệ bội chi NSNN = (Mức bội chi / GDP) x 100%**

41

## Nguyên nhân gây thâm hụt NSNN (a)

- Sự cần thiết phải thực hiện những đầu tư lớn của Nhà nước để phát triển kinh tế.
- Tình hình đặc biệt (chiến tranh, thiên tai lớn...)
- Khủng hoảng trong kinh tế, tính không hiệu quả của các mối quan hệ tài chính tín dụng, Chính phủ không có khả năng kiểm soát được thực trạng tài chính của đất nước.

Trong điều kiện nền kinh tế đang phát triển bình thường với những quan hệ quốc tế ổn định và có hiệu quả, thâm hụt ngân sách là điều không đáng sợ, nếu chỉ ở trong giới hạn số lượng cho phép.

42

**Nguyên nhân dẫn đến thâm hụt NSNN (b)**

**c. Các nguyên nhân dẫn đến thâm hụt NSNN**

- Thất thu thuế (trốn thuế, lậu thuế, miễn thuế)
- Đầu tư công kém hiệu quả (dàn trải, lãng phí)
- Nhà nước huy động vốn để kích cầu (phát hành trái phiếu Chính phủ, miễn giảm thuế, sử dụng quỹ dự trữ Nhà nước)

**d. Các biện pháp**

- Tăng thu, giảm chi ngân sách nhà nước;
- Vay nợ trong nước và nước ngoài để bù đắp sự thâm hụt;
- Phát hành tiền giấy để bù chi.

09/11/2011 43

**VI. Tổ chức hệ thống ngân sách và phân cấp quản lý ngân sách**

1. Tổ chức hệ thống ngân sách
2. Phân cấp quản lý ngân sách

09/11/2011 44

**1. Tổ chức hệ thống ngân sách Nhà nước**

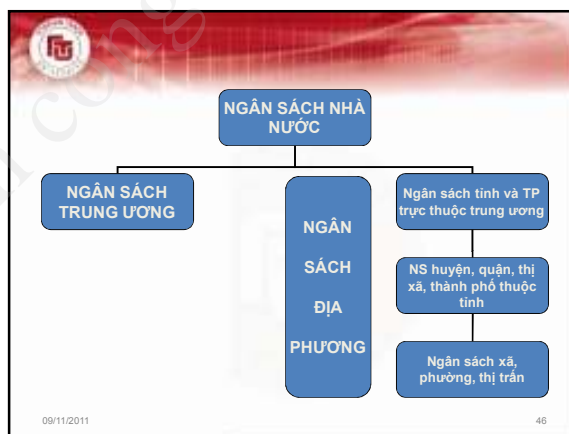
**a. Khái niệm**

Hệ thống NSNN là tổng thể các cấp ngân sách gắn bó hữu cơ với nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thu – chi của mỗi cấp ngân sách

**b. Căn cứ tổ chức hệ thống NSNN**

Dựa vào cơ cấu tổ chức của hệ thống chính quyền Nhà nước

09/11/2011 45



**2. Phân cấp quản lý ngân sách**

**a. Khái niệm**

Phân cấp quản lý NSNN là giải quyết tất cả các mối quan hệ giữa các cấp chính quyền Nhà nước về những vấn đề liên quan đến quản lý và điều hành NSNN

**b. Nội dung phân cấp quản lý NSNN**

- Phân cấp về các vấn đề liên quan đến chế độ, chính sách
- Phân cấp về các vấn đề liên quan đến nghiệp vụ
- Phân cấp về nguồn thu và nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách

09/11/2011 47

**VII. Năm ngân sách và chu trình ngân sách**

1. Năm ngân sách (năm tài chính)

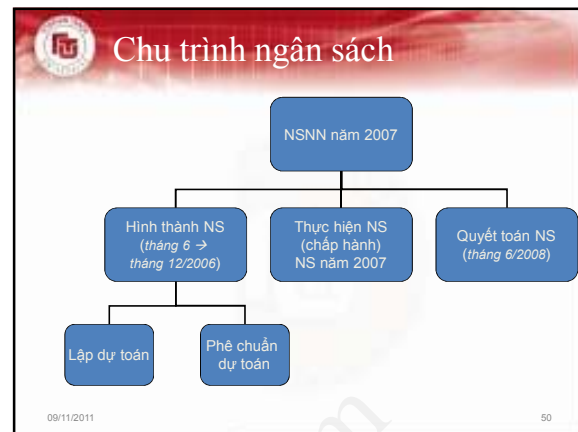
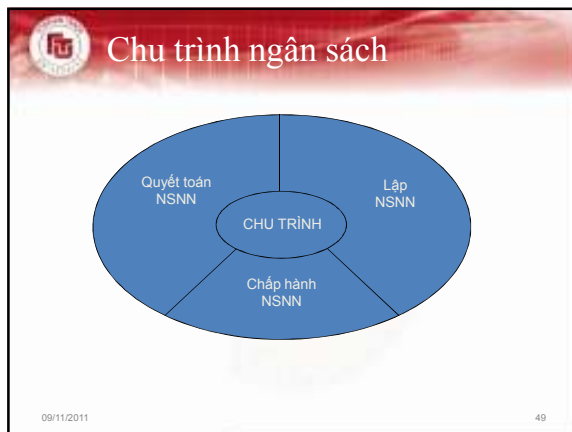
Là khoảng thời gian dự toán thu – chi NSNN trong một năm đã được phê chuẩn và có hiệu lực thực hiện.

2. Chu trình ngân sách

Là khoảng thời gian ngân sách được hình thành đến khi tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện ngân sách năm đó (lập dự toán, thực hiện và quyết toán ngân sách)

09/11/2011 48





### List of countries by GDP

Rank	Country	GDP (millions of USD)	Percentage %
	World	62,911,253	100
	European Union	16,242,256	25.82
1	US	14,526,550	23.09
2	China	5,878,257	9.34
3	Japan	5,458,797	8.68
4	Germany	3,286,451	5.22
5	France	2,562,742	4.07
6	UK	2,250,209	3.58
58	Vietnam	103,574	0.16

09/11/2011 51

